|  |  |
| --- | --- |
|  **BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI** Số: 24/2024/TT-BGTVT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày 28 tháng 06 năm 2024*  |

**THÔNG TƯ**

**Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân cấp và giám sát kỹ thuật giàn di động trên biển**

*Căn cứ Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;*

*Căn cứ* Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

*Căn cứ Nghị định số 78/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;*

Căn cứ Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học - Công nghệ và Môi trường và Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam;*

*Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư ban hành* *Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân cấp và giám sát kỹ thuật giàn di động trên biển.*

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Thông tư này Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân cấp và giám sát kỹ thuật giàn di động trên biển.

Mã số đăng ký: QCVN 48:2024/BGTVT.

**Điều 2.** **Điều khoản thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2025.
2. Giấy chứng nhận cấp cho các giàn trước ngày Thông tư này có hiệu lực tiếp tục có hiệu lực đến hết thời hạn của giấy chứng nhận đó.
3. Bãi bỏ khoản 1 Điều 1 của Thông tư số 55/2012/TT-BGTVT ngày 26 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân cấp và giám sát kỹ thuật giàn di động trên biển và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân cấp và giám sát kỹ thuật giàn cố định trên biển.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Giao thông vận tải, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

|  |  |
| --- | --- |
|  ***Nơi nhận:***- Như Điều 3;- Bộ trưởng (để b/c);- Các Thứ trưởng Bộ GTVT;- Văn phòng Chính phủ;- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;- Các cơ quan thuộc Chính phủ;- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;- Cục KSTTHC (Văn phòng Chính phủ);- Bộ Khoa học và Công nghệ (để đăng ký);- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);- Công báo; Cổng thông tin điện tử Chính phủ;- Cổng thông tin điện tử Bộ GTVT;- Báo Giao thông, Tạp chí GTVT;- Lưu: VT, KHCNMT. | **KT. BỘ TRƯỞNG****THỨ TRƯỞNG****Nguyễn Xuân Sang** |